

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ HỒNG BÀNG
KHOA DƯỢC



BÁO CÁO THỰC TẬP
TỐT NGHIỆP

LỜI CẢM ƠN

Thuốc là một mặt hàng đặc biệt liên quan đến sức khỏe của con người. Người nghiên cứu tìm ra các loại thuốc để phục vụ cho xã hội loài người được ban tặng danh hiệu cao quý là dược sĩ. Riêng em được học tập, nghiên cứu và lĩnh hội những kiến thức cho bản thân mình và giúp ích cho gia đình cộng đồng là một điều thật sự thú vị và ý nghĩa. Đồng hành cùng cuộc cách mạng về khoa học, nền Y học nói chung và ngành dược nói riêng đã và đang đạt được những tiến bộ vượt bậc trong công cuộc chăm sóc và bảo vệ sức khỏe con người. Qua bốn năm học tập tại trường Đại học Hồng Bàng, thu thập và bổ sung kiến thức từ các môn học đại cương đến các môn chuyên ngành, đến nay em được nhà trường tạo điều kiện thuận lợi để tiếp tục được cọ sát thực tế tại nhà thuốc Thiên Phát 4. Đây chính là cơ hội quan trọng và quý báu để em có thể củng cố kiến thức, bổ sung kinh nghiệm và xây dựng định hướng phát triển chuyên ngành dược của bản thân.

Đặc biệt em xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành sâu sắc tới những thầy cô đã trực tiếp giúp đỡ, hướng dẫn em hoàn thành bài báo cáo này. Xin gửi lời cảm ơn đến ban giám hiệu trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng, quý thầy cô khoa dược đã tận tâm giảng dạy và truyền đạt những kiến thức, kinh nghiệm quý báu cho em.

Em cũng xin gửi lời cảm ơn chân thành đến dược sĩ và các anh chị tại nhà thuốc Thiên Phát 4 đã tạo mọi điều kiện thuận lợi cho em tiếp cận với thực tế cũng như là nắm bắt được các quy trình SOP của nhà thuốc đạt chuẩn GPP

Vì thời gian ngắn và với vốn kiến thức còn hạn hẹp nên bài báo cáo này không thể tránh khỏi những thiếu sót, rất mong sự góp ý của nhà thuốc, quý thầy cô và bạn bè để em rút kinh nghiệm và hoàn thành tốt hơn.

Em xin trân trọng cảm ơn!

MỤC LỤC

NỘI DUNG BÁO CÁO

Phần I : GIỚI THIỆU CHUNG VỀ ĐƠN VỊ THỰC TẬP

1. Tên và địa chỉ đơn vị thực tập
2. Nhiệm vụ và quy mô tổ chức
3. Vai trò của Dược sĩ đại học tại nhà thuốc

Phần II : BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC TẬP-THỰC TẾ

1. Loại hình doanh nghiệp đang thực tập
2. Điều kiện kinh doanh thuốc
3. Tiêu chuẩn nhà thuốc đạt chuẩn GPP
4. Hoạt động của cơ sở bán lẻ thuốc
5. Yêu cầu đối với người bán lẻ trong ngành nghề Dược
6. Danh mục thuốc đang kinh doanh tại nhà thuốc
7. Phân loại thuốc theo nhóm điều trị
8. Hoạt động hướng dẫn sử dụng thuốc
- 9. Kết quả công việc đã đóng góp cho cơ quan nơi thực tập**

Phần III : Kết luận

Phần I : GIỚI THIỆU CHUNG VỀ ĐƠN VỊ THỰC TẬP

1. Tên và địa chỉ đơn vị thực tập:

- Công ty TNHH Dược Phẩm Lyon France – Nhà Thuốc Thiên Phát 4
- Số 547-549 Trường Chinh, Phường 14, Quận Tân Bình, TP.HCM



2. Nhiệm vụ và quy mô tổ chức:

- Giấy chứng nhận Đăng ký địa điểm kinh doanh mã số :00004 cấp ngày 1/10/2018
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược số :4314/ĐKKDD – HCM Cấp ngày 22/11/2018.
- Quyết định số: 260/Q Đ – SYT ngày 17/1/2019 Có hiệu lực ngày 17/01/2019 Giám Đốc Sở Y Tế TP HCM thay thế số 4314/ĐKKDD – HCM ngày 22/11/2018
- Dược sĩ phụ trách : Nguyễn Thị Thu Hương – Dược sĩ Đại Học
- Số lượng nhân sự : gồm 3 nhân viên (Trưởng nhóm Giáp Thị Vân)
- giờ làm việc : từ 7h00 tới 22 h00

2.1 Nhiệm vụ :

- Lập kế hoạch cung ứng thuốc để đảm bảo số lượng và chất lượng đáp ứng cho nhu cầu điều trị bệnh
- Quản lí và theo dõi việc bán lẻ thuốc theo nhu cầu điều trị bệnh và các nhu cầu khác
- Thực hiện tư vấn sử dụng thuốc
- Theo dõi, quản lí kinh phí sử dụng thuốc
- Quản lí hoạt động của nhà thuốc theo đúng quy định

2.2 Quy mô tổ chức

- Nhà thuốc nằm ở khu dân cư đông đúc, mặt tiền đường lớn, diện tích mặt bằng lớn, gần chợ nên là địa điểm thuận lợi cho việc bán lẻ các mặt hàng thuốc tân dược cho phần lớn dân cư
- Diện tích của nhà thuốc: **là 54,3 m²**
- Nhà thuốc khang trang, bày trí đẹp mắt, vệ sinh sạch sẽ
- Có quầy tủ chắc chắn để bảo quản thuốc, quạt, máy lạnh, tủ lạnh
- Nhà thuốc trang bị đầy đủ tủ thuốc với các ngăn khác nhau, mục đích là nhằm để sắp xếp thuốc theo tác dụng dược lí, theo nhóm điều trị của từng loại để thuận tiện cho việc buôn bán thuốc

- Nhà thuốc có tủ thuốc kê đơn riêng, thuốc không kê đơn, tủ thuốc thực phẩm chức năng riêng, có tủ thuốc kiểm soát đặc biệt riêng, có khóa chắc chắn.

2.3. Vai trò của dược sĩ đại học tại nhà thuốc

Vai trò của dược sĩ : Dược sĩ là những người thực hành nghề Dược trong lĩnh vực Y tế, được đào tạo từ các trường trung cấp, cao đẳng hay Đại học Dược, Dược sĩ có vai trò tư vấn cho khách hàng những vấn đề như :

- Hướng dẫn dùng thuốc : đường dùng, liều dùng, thời điểm dùng thuốc hợp lý.
- Tác dụng có hại có thể gặp phải và cách xử lý.
- Các vấn đề gặp phải khi phối hợp thuốc (tương tác, tương kỵ).
- Những trường hợp, tình huống người bệnh cần đi gặp bác sĩ.

Vai trò của Dược sĩ đại học tại nhà thuốc : theo khoản 1 điều 18 của Luật Dược sửa đổi thì người chịu trách nhiệm về chuyên môn của nhà thuốc phải có trình độ từ Dược sĩ Đại học trở lên và phải có kinh nghiệm thực hành ít nhất 2 năm tại các cơ sở chuyên môn về thuốc. Để mở nhà thuốc, người chịu trách nhiệm chuyên môn phải có bằng tốt nghiệp hệ Trung cấp, Cao đẳng, Đại học về chuyên ngành Dược và có kinh nghiệm thực hành tại các cơ sở kinh doanh về thuốc ít nhất trong thời gian 18 tháng

Phần II : BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC TẬP-THỰC TẾ

1.Loại hình doanh nghiệp đang thực tập là: Nhà thuốc GPP

2.Điều kiện kinh doanh thuốc

2.1Điều kiện được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc:

I. Điều kiện kinh doanh thuốc:

1. Điều kiện cấp giấy chứng nhận đầy đủ điều kiện kinh doanh thuốc:

1.1 Theo điều 7 mục 1 của Nghị định số 102/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính Phủ trích dẫn như sau:

1. Chủ cơ sở bán lẻ thuốc phải có Chứng chỉ hành nghề dược phù hợp với từng hình thức tổ chức kinh doanh của cơ sở bán lẻ thuốc.

2. Cơ sở bán lẻ thuốc, trừ cơ sở bán lẻ dược liệu, phải đáp ứng các điều kiện sau:

- a) Phải có địa điểm cố định, riêng biệt; bố trí ở nơi cao ráo, thoáng mát, an toàn, cách xa nguồn ô nhiễm và có biển hiệu theo quy định;
- b) Địa điểm bán lẻ phải được xây dựng chắc chắn, có trần chống bụi, tường và nền nhà phải dễ làm vệ sinh, đủ ánh sáng nhưng không để thuốc bị tác động trực tiếp của ánh sáng mặt trời; bảo đảm duy trì điều kiện bảo quản ghi trên nhãn thuốc;
- c) Diện tích phù hợp với quy mô kinh doanh, phải có khu vực để trưng bày, bảo quản thuốc và khu vực để người mua thuốc tiếp xúc và trao đổi thông tin về việc sử dụng thuốc với người bán lẻ;
- d) Phải bố trí thêm diện tích cho những hoạt động khác: Khu vực pha chế theo đơn nếu có tổ chức pha chế theo đơn; khu vực ra lẻ các thuốc không còn bao bì tiếp xúc trực tiếp với thuốc để bán lẻ trực tiếp cho người bệnh; nơi rửa tay cho người bán lẻ và người mua thuốc; khu vực tư vấn riêng cho bệnh nhân và ghế cho người mua thuốc trong thời gian chờ đợi;
- đ) Phải có tủ, giá, kệ bảo quản thuốc đáp ứng yêu cầu về điều kiện bảo quản thuốc, yêu cầu về bảo đảm an ninh, an toàn đối với thuốc;
- e) Trường hợp kinh doanh thêm mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dụng cụ y tế thì phải có khu vực riêng, không bày bán cùng với thuốc và không gây ảnh hưởng đến thuốc,

1.2 Nhà Thuốc SK THIÊN PHÁT 4 đáp ứng được hầu hết các yêu cầu theo quy định tại mục 1.1 nói trên nên đã được Phó Giám Đốc Sở Y Tế cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh Dược vào ngày 17/08/2019 với số 4314/ĐKKDD-HCM.

***Mẫu giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh Dược**

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ
ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH**
Mã số địa điểm kinh doanh: 00004
Cấp ngày 01 tháng 10 năm 2018

1. Tên địa điểm kinh doanh:

ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM LYON FRANCE -
NHÀ THUỐC THIÊN PHÁT 4

Tên địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên địa điểm kinh doanh viết tắt:

2. Địa chỉ:

547-549 Trường Chinh, Phường 14, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

3. Thông tin về người đứng đầu

Họ và tên: HOÀNG QUỐC DŨNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 06/07/1973

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 079073001903

Ngày cấp: 08/06/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 4A Tăng Bạt Hổ, Phường 11, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 4A Tăng Bạt Hổ, Phường 11, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

4. Hoạt động theo ủy quyền của doanh nghiệp/chi nhánh

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM LYON FRANCE

Mã số doanh nghiệp: 0309432277

Địa chỉ trụ sở chính: 440 Sư Vạn Hạnh, Phường 09, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

CHỨNG THỰC BẢN SÁO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 017775

Quyển số: 272019018 SCT/BS

Nơi làm việc: 272019018 năm

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

CHỖ TỊCH BỐ P9-Q.5

TRƯỞNG PHÒNG

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Phó Trưởng Phòng

Cù Thành Đức

SOC. 333GPP

SỞ Y TẾ TP. HỒ CHÍ MINH
Số: 3500 /GP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẠT THỰC HÀNH TỐT CƠ SỞ BÀN LỄ THUỐC
GOOD PHARMACY PRACTICES (GPP)

GIAM ĐỐC SỞ Y TẾ CHỨNG NHẬN

Cơ sở địa điểm kinh doanh công ty TNHH DƯỢC PHẨM LYON FRANCE -
NHÀ THUỐC THIÊN PHÁT 4

Trụ sở: 547-549 Trường Chinh, Phường 14, Quận Tân Bình

Đại "Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc" (GPP) đối với Nhà thuốc

Tại địa chỉ: 547-549 Trường Chinh, Phường 14, Quận Tân Bình

Người quản lý chuyên môn: DƯỢC SĨ ĐẠI HỌC NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

Phạm vi kinh doanh: Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền, sinh phẩm bảo quản đặc kiến

thương (Cả bao gồm thuốc phải kiểm soát đặc biệt: Thuốc dùng phối hợp có chứa tiền chất; Thuốc được chế biến; Thuốc

dùng phối hợp có chứa tiền chất; Thuốc dùng phối hợp có chứa tiền chất; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

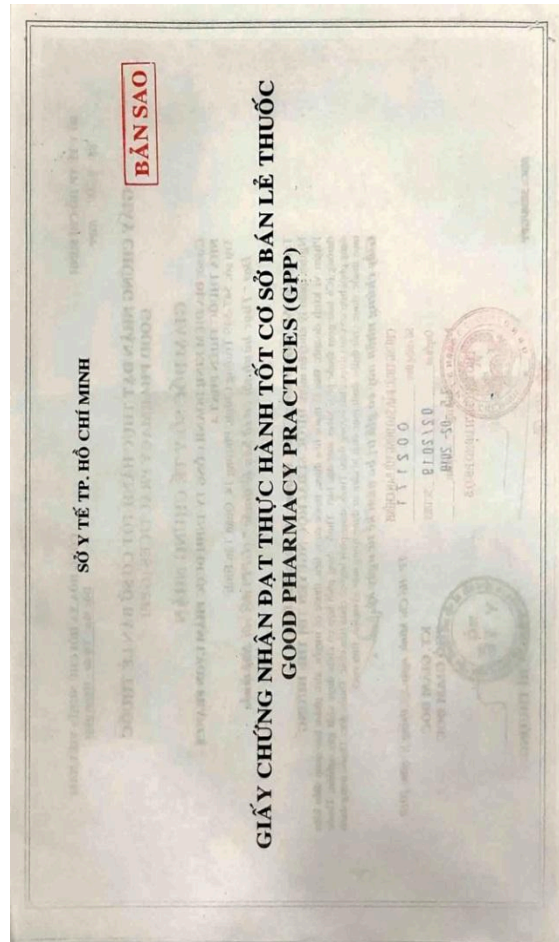
được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc

được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc được chế biến; Thuốc



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DƯỢC**

Số hiệu: 4314/ĐKKDD-HCM
Cấp lại/Điều chỉnh lần: 1, số GCNĐKKDD: 4314/ĐKKDD-HCM,
ngày cấp: 22/11/2018.

Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận:

Tên/loại hình cơ sở kinh doanh: Công ty TNHH Dược phẩm Lyon France/ Công ty TNHH

Trụ sở chính: 440 Sư Vạn Hạnh, Phường 9, Quận 10

Tên địa điểm kinh doanh: Địa điểm kinh doanh Công ty TNHH Dược phẩm Lyon France –
Nhà thuốc Thiên Phát 4

Địa chỉ kinh doanh: 547-549 Trường Chinh, Phường 14, Quận Tân Bình

Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của cơ sở:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG Trình độ chuyên môn: Dược sĩ đại học

Chứng chỉ hành nghề dược: 0308/CCHN-D-SYT-HCM, do: Sở Y tế TP.HCM, cấp ngày: 09/08/2017

Đủ điều kiện kinh doanh được loại hình: Cơ sở bán lẻ thuốc; Nhà thuốc.

Phạm vi kinh doanh: Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dạng tiêm, thuốc cổ truyền, sinh phẩm bảo quản điều
kiện thường (Có bao gồm thuốc phải kiểm soát đặc biệt; Thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây
nghiện; Thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần; Thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; Thuốc
độc; Thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh
vực).

Giấy chứng nhận có hiệu lực từ ngày 18 tháng 01 năm 2019
được cấp theo Quyết định số 260 /QĐ-SYT ngày 17 tháng 01 năm 2019
của Giám đốc Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh.

Thay thế cho Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được số: 4314/ĐKKDD-HCM
cấp ngày 22/11/2018.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 01 năm 2019

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ

TANG CHÍ THUƠNG

CHỖ THỰC BÀN SAO DÙNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 002167

Quyển số: 02/2019 SCT/BS

N 25-02-2019 năm

PHẬT ĐỨC LƯƠNG PH - Q.6

2. Điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề dược :

Theo quy định của điều 13 Luật Dược số 105/2016/QH13 ban hành ngày 06/04/2016 của Quốc Hội:

Có văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận chuyên môn (sau đây gọi chung là văn bằng chuyên môn) được cấp hoặc công nhận tại Việt Nam phù hợp với vị trí công việc và cơ sở kinh doanh dược bao gồm:

- Bằng tốt nghiệp đại học ngành dược (sau đây gọi là Bằng dược sỹ);
- Bằng tốt nghiệp đại học ngành y đa khoa;
- Bằng tốt nghiệp đại học ngành y học cổ truyền hoặc đại học ngành dược cổ truyền;
- Bằng tốt nghiệp đại học ngành sinh học;
- Bằng tốt nghiệp đại học ngành hóa học;
- Bằng tốt nghiệp cao đẳng ngành dược;
- Bằng tốt nghiệp trung cấp ngành dược;

h) Bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành y;

i) Bằng tốt nghiệp trung cấp y học cổ truyền hoặc dược cổ truyền;

k) Văn bằng, chứng chỉ sơ cấp dược;

l) Giấy chứng nhận về lương y, giấy chứng nhận về lương dược, giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền hoặc văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận khác về y dược cổ truyền được cấp trước ngày Luật này có hiệu lực.

Việc áp dụng Điều kiện về văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận quy định tại Điểm l Khoản này do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định phù hợp với Điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh của Nhân dân ở từng địa phương trong từng thời kỳ.

1. Có thời gian thực hành tại cơ sở kinh doanh dược, bộ phận dược của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, trường đào tạo chuyên ngành dược, cơ sở nghiên cứu dược, cơ sở kiểm nghiệm thuốc, nguyên liệu làm thuốc, cơ quan quản lý về dược hoặc văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực dược tại Việt Nam (sau đây gọi chung là cơ sở dược); cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phù hợp với chuyên môn của người hành nghề theo quy định sau đây:

a) Đối với người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề dược theo quy định tại Khoản 9 Điều 28 của Luật này thì không yêu cầu thời gian thực hành nhưng phải cập nhật kiến thức chuyên môn về dược;

b) Đối với người có trình độ chuyên khoa sau đại học phù hợp với phạm vi hành nghề thì được giảm thời gian thực hành theo quy định của Chính phủ;

c) Đối với người có văn bằng chuyên môn quy định tại Điểm l Khoản 1 Điều 13 của Luật này thì thời gian thực hành theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế.

3. Có giấy chứng nhận đủ sức khỏe để hành nghề dược do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp.

4. Không thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định của Tòa án; trong thời gian bị cấm hành nghề, cấm làm công việc liên quan đến hoạt động dược theo bản án, quyết định của Tòa án;

b) Bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

5. Đối với người tự nguyện xin cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức thi, phải đáp ứng đủ Điều kiện theo quy định tại Điều này.

3. Tiêu chuẩn nhà thuốc Thiên Phát 4 đạt chuẩn GPP

3.1 Điều kiện nhân sự của cơ sở thực tập

Tương đương với nội dung quy định của GPP. Dưới đây là điều kiện của cơ sở thực tập và cũng là nội dung của quy định GPP:

a/ Người phụ trách chuyên môn hoặc chủ cơ sở bán lẻ phải có Chứng chỉ hành nghề dược theo quy định hiện hành. Có trình độ DSDH trở lên

b/ Cơ sở bán lẻ có nguồn nhân lực thích hợp (số lượng, bằng cấp, kinh nghiệm nghề nghiệp) để đáp ứng quy mô hoạt động

c/ Nhân viên trực tiếp tham gia bán thuốc, giao nhận, bảo quản thuốc, quản lý chất lượng thuốc, pha chế thuốc đáp ứng các điều kiện sau:

. Có bằng cấp chuyên môn dược và có thời gian thực hành nghề nghiệp phù hợp với công việc được giao

. Có đủ sức khỏe, không đang bị mắc các bệnh truyền nhiễm

. Không đang trong thời gian bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên có liên quan đến chuyên môn y, dược

3.2 Diện tích xây dựng và thiết kế

Diện tích tối thiểu là 10m², có nhiệt kế, ẩm kế, biểu đồ theo dõi nhiệt độ, độ ẩm, khu biệt trữ, bồn rửa tay

Phải bố trí thêm diện tích cho những hoạt động khác như

- Phòng pha chế theo đơn
- Phòng hoặc box ra lẻ các thuốc
- Nơi rửa tay bố trí ngoài khu vực nhà thuốc
- Kho bảo quản thuốc riêng(khu biệt trữ)
- Khu vực tư vấn riêng cho bệnh nhân và ghế cho người mua thuốc trong thời gian chờ đợi. Trường hợp kinh doanh thêm mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dụng cụ y tế thì phải có khu vực riêng, không bày bán cùng với thuốc và không gây ảnh hưởng đến thuốc

3.3 Thiết bị bảo quản tại cơ sở bán lẻ thuốc

- Thuốc, TPCN, mỹ phẩm, dụng cụ y tế để riêng ở từng khu vực khác nhau trong nhà thuốc. Tủ thuốc kê đơn, không kê đơn, thuốc kiểm soát đặc biệt để riêng
- Có tủ lạnh để bảo quản thuốc 2-8⁰C. Tủ lạnh đúng chuẩn phải có cửa kính trong suốt
- Nhiệt kế $\leq 30^{\circ}\text{C}$, ẩm kế $\leq 75\%$
- Hệ thống chiếu sáng, quạt thông gió. Phù hợp với yêu cầu bảo quản ghi trên nhãn thuốc

❖ **Ghi nhãn thuốc:**

- Đối với trường hợp bán lẻ không đựng trong bao bì ngoài của thuốc thì phải ghi rõ: tên thuốc, dạng bào chế, nồng độ, hàm lượng thuốc, trường hợp không có đơn thuốc đi kèm thì phải ghi thêm liều dùng, số lần dùng và cách dùng: **TUYỆT ĐỐI KHÔNG DÙNG BAO BÌ GHI TÊN NÀY ĐỰNG THUỐC KIA**
- Nhà thuốc phải có box ra lẻ thuốc gồm 1 tủ kính trong suốt, khay đếm thuốc, cây gạt thuốc, găng tay, khẩu trang

3.4 Hồ sơ, sổ sách, tài liệu chuyên môn

Các hồ sơ, sổ sách liên quan đến hoạt động kinh doanh sản xuất thuốc:

- Sổ sách hoặc máy tính để quản lý thuốc tồn trữ (bảo quản), theo dõi số lô, hạn dùng của thuốc và các vấn đề khác có liên quan
- Các cơ sở bán lẻ thuốc phải có hệ thống máy vi tính
- Hồ sơ, sổ sách lưu máy tính và phần mềm để quản lý các hoạt động lưu trữ các dữ liệu
- Các SOP

❖ **Việc thực hiện GPP tại nhà thuốc**

- ☐ Hồ sơ hoặc sổ sách lưu trữ các dữ liệu liên quan đến bệnh nhân (bệnh nhân có đơn thuốc hoặc các trường hợp đặc biệt) đặt tại nơi bảo đảm để có thể tra cứu kịp thời khi cần. Hồ sơ lưu trữ thông tin khách hàng, bác sĩ kê đơn ...
- ☐ Hồ sơ sổ sách và hệ thống tin học quản lý xuất nhập và tồn trữ thuốc, theo dõi số lô hạn dùng: Sổ sách, hồ sơ và thường xuyên ghi chép hoạt động mua

thuốc, bán thuốc, bảo quản thuốc đối với thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất theo quy định của Quy chế quản lý thuốc gây nghiện và Quy chế quản lý thuốc hướng tâm thần

- Sổ pha chế thuốc trong trường hợp có tổ chức pha chế theo đơn, giữ ít nhất một năm kể từ khi thuốc hết hạn dùng
- Các sổ cần có :
 - ❖ Sổ quản lý thuốc kiểm soát đặc biệt
 - ❖ Sổ thuốc khiếu nại thu hồi
 - ❖ Sổ theo dõi hạn dùng và thuốc quá hạn
- Tài liệu tra cứu :
 - ❖ Cách sử dụng thuốc và biệt dược, MIMS, VIDAL...
 - ❖ Danh mục thuốc thiết yếu Việt Nam V dùng cho tuyến C
 - ❖ Danh mục thuốc OTC và thuốc kê đơn
 - ❖ Quy chế quản lý thuốc kiểm soát đặc biệt
- Quy trình thao tác chuẩn dưới dạng văn bản cho tất cả các hoạt động chuyên môn để mọi nhân viên áp dụng, tối thiểu phải có 6 quy trình sau:
 - ❖ SOP 1. Quy trình mua thuốc và kiểm soát chất lượng
 - ❖ SOP 2. Quy trình bán thuốc theo đơn
 - ❖ SOP 3. Quy trình bán thuốc không kê đơn
 - ❖ SOP 4. Quy trình bảo quản và theo dõi chất lượng
 - ❖ SOP 5. Quy trình giải quyết thuốc bị khiếu nại hoặc thu hồi
 - ❖ SOP 6. Quy trình pha chế thuốc theo đơn

● ***Vai trò của Dược sĩ đại học tại nhà thuốc GPP***

- Phải thường xuyên có mặt trong thời gian hoạt động và chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của cơ sở
- Trực tiếp tham gia việc bán các thuốc phải kê đơn và tư vấn cho người mua:
 - Hướng dẫn dùng thuốc : đường dùng, liều dùng, thời điểm dùng thuốc hợp lý.
 - Tác dụng có hại có thể gặp phải và cách xử lý.
 - Các vấn đề gặp phải khi phối hợp thuốc (tương tác, tương kỵ).

- Những trường hợp, tình huống người bệnh cần đi gặp bác sĩ.
- Liên hệ với bác sĩ kê đơn trong các trường hợp cần thiết để giải quyết các tình huống có thể xảy ra
 - ❖ Kiểm soát chất lượng thuốc được mua về, thuốc bảo quản tại nhà thuốc
 - ❖ Thường xuyên đào tạo và hướng dẫn nhân viên tại cơ sở bán lẻ về chuyên môn cũng như là đạo đức hành nghề dược
 - ❖ Thường xuyên cập nhật các kiến thức chuyên môn, các văn bản quy phạm pháp luật về hành nghề dược và không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ cung ứng thuốc
 - ❖ Theo dõi và thông báo cho cơ quan y tế về các tác dụng không mong muốn của thuốc

4. Hoạt động của cơ sở bán lẻ thuốc:

4.1 Mua và bán thuốc :

a/ Mua thuốc

- Nguồn thuốc phải được mua tại các cơ sở kinh doanh thuốc hợp pháp.
- Có hồ sơ theo dõi, lựa chọn các nhà cung cấp có uy tín đảm bảo thuốc trong quá trình kinh doanh
- Chỉ mua các thuốc được phép lưu hành (thuốc có số đăng kí hoặc chưa có thuốc đăng kí được phép nhập khẩu), thuốc mua còn nguyên vẹn và có đầy đủ bao gói của nhà sản xuất , nhãn đúng quy định theo quy chế hiện hành. Có đủ hóa đơn chứng từ hợp lệ của thuốc mua về.
- Khi nhập thuốc, người bán lẻ phải kiểm tra hạn dùng, kiểm tra các thông tin theo quy chế ghi nhãn, kiểm tra chất lượng và có kiểm soát trong suốt quá trình bảo quản
 - ❖ **Cách tổ chức nhập thuốc tại cơ sở thực tập:**
- Dự trù mua thuốc tại nhà thuốc: kiểm tra số lượng tồn kho hàng tuần thông qua phần mềm GPP (phần mềm X-Pharma) và sổ theo dõi hàng hóa để có thể đáp ứng kịp thời số lượng thuốc cần bán.
- Nguồn cung ứng:
 - + Các công ty dược phẩm (Imexpharm, STADA, Công ty dược 2/9...)
 - + Trình dược viên
 - + Chợ sỉ thuốc

Nhập về Công Ty TNHH Dược Phẩm LYON FRANCE rồi chuyển xuống công ty Thiên Phát 4 (theo dự trù của nhà thuốc)

- **Cách tính giá thuốc tại nhà thuốc thực tập**

Thặng số bán lẻ tối đa như sau: Trị giá của thuốc tính trên giá gốc của đơn vị đóng gói nhỏ nhất không quá 20% đối với trị giá từ 1.000đ trở xuống; không quá 15% đối với trị giá từ trên 1.000đ – 5.000đ; không quá 10% đối với trị giá trên 5.000đ – 100.000đ; không quá 7% đối với trị giá trên 100.000đ – 1.000.000đ; không quá 5% đối với trị giá trên 1.000.000

- **b/ Bán thuốc**

- Các nhóm thuốc được bán nhiều tại nhà thuốc bao gồm thuốc kê đơn và thuốc không kê đơn.
- Ngoài ra còn một số thuốc thuộc nhóm thực phẩm chức năng.

4.2 Các bước cơ bản của bán thuốc

- Người bán lẻ hỏi người mua những câu hỏi liên quan đến bệnh, đến thuốc mà người mua yêu cầu
- Người bán lẻ tư vấn cho người mua về lựa chọn thuốc, cách dùng thuốc, hướng dẫn sử dụng thuốc bằng lời nói. Trường hợp không có đơn thuốc kèm theo người bán lẻ phải hướng dẫn sử dụng thuốc thêm bằng cách viết tay hoặc đánh máy, in gắn lên đồ bao gói
- Người bán lẻ cung cấp các thuốc phù hợp. kiểm tra, đối chiếu với các đơn thuốc, các thuốc bán ra về nhãn thuốc, cảm quan về chất lượng, số lượng, chủng loại thuốc
- Thuốc được niêm yết giá thuốc đúng quy định và không bán cao hơn giá niêm yết

- **Các qui định về tư vấn cho người mua thuốc**

- Người mua thuốc cần nhận được sự tư vấn đúng đắn, đảm bảo hiệu quả điều trị và phù hợp với nhu cầu và nguyện vọng
- Người bán lẻ cần xác định rõ trường hợp nào cần có tư vấn của người có chuyên môn phù hợp với loại thuốc cung cấp để tư vấn cho người mua thông tin về thuốc, giá cả và các thuốc không cần kê đơn
- Đối với người bệnh đòi hỏi phải có chẩn đoán của thầy thuốc mới có thể dùng thuốc, người bán lẻ cần tư vấn để bệnh nhân tới khám thầy thuốc chuyên khoa thích hợp hoặc bác sĩ điều trị
- Đối với những người mua thuốc chưa cần thiết phải dùng thuốc, nhân viên bán thuốc giải thích rõ cho họ hiểu và tự chăm sóc tự theo dõi triệu chứng bệnh Không được tiến hành các hoạt động thông tin, quảng cáo thuốc tại nơi bán thuốc trái với quy định thông tin quản lý thuốc

4.3 Bán thuốc theo đơn, thuốc độc, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và tiền chất dùng làm thuốc:

- Khi bán thuốc theo đơn phải có sự tham gia trực tiếp người bán lẻ có trình độ chuyên môn phù hợp và tuân thủ theo các quy định, quy chế hiện hành của bộ y tế về bán thuốc theo đơn
- Người bán lẻ phải bán theo đúng đơn thuốc
- Trường hợp phát hiện đơn thuốc không rõ ràng về tên thuốc, nồng độ, hàm lượng, số lượng hoặc có sai phạm về pháp lý, chuyên môn hoặc ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh, người bán lẻ phải thông báo cho người kê đơn biết
- Người bán lẻ giải thích rõ cho người mua và có quyền từ chối bán thuốc theo đơn trong các trường hợp đơn thuốc không hợp lệ, đơn thuốc có sai sót hoặc nghi vấn, đơn thuốc kê không nhằm mục đích chữa bệnh
- Người có bằng dược sĩ được thay thế thuốc đã kê trong đơn thuốc bằng một thuốc khác có cùng hoạt chất, đường dùng, liều lượng khi có sự đồng ý của người mua và chịu trách nhiệm về việc thay đổi thuốc
- Người bán lẻ hướng dẫn người mua về cách sử dụng thuốc nhắc nhở người mua thực hiện đúng đơn thuốc
- Sau khi bán thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc người bán lẻ phải vào sổ, lưu đơn thuốc bản chính

4.4 Bảo quản thuốc

- Thuốc phải được bảo quản theo yêu cầu ghi trên nhãn thuốc
- Thuốc nên được sắp xếp theo nhóm tác dụng dược lý
 - Các thuốc kê đơn nếu được bày bán và bảo quản tại khu vực riêng có ghi rõ “ Thuốc kê đơn” hoặc trong cùng một khu vực phải để riêng các thuốc bán theo đơn. Việc sắp xếp phải đảm bảo thuận lợi, tránh gây nhầm lẫn
 - Thuốc kiểm soát đặc biệt và các thuốc độc hại hoặc nguy hiểm khác cũng như các thuốc có nguy cơ lạm dụng đặc biệt gây cháy nổ phải được bảo quản ở các khu vực riêng biệt, có các biện pháp đảm bảo an toàn theo đúng quy định của pháp luật
 - Thuốc độc, thuốc trong Danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực phải được bảo quản tách biệt, không được để cùng các thuốc khác, phải sắp xếp thuốc gọn gàng, tránh nhầm lẫn, dễ quan sát.

5.Yêu cầu đối với người bán lẻ trong hành nghề dược

a/ Đối với người làm việc trong cơ sở bán lẻ thuốc:

- Có thái độ hòa nhã lịch sự khi tiếp xúc với người mua thuốc, bệnh nhân
- Hướng dẫn, giải thích, cung cấp thông tin và có lời khuyên đúng đắn về cách dùng thuốc cho người mua hoặc bệnh nhân và có các tư vấn cần thiết nhằm đảm bảo sử dụng thuốc hợp lý, an toàn và hiệu quả
- Giữ bí mật các thông tin của người bệnh trong quá trình hành nghề như bệnh tật, các thông tin người bệnh yêu cầu
- Trang phục áo blue trắng, sạch sẽ, gọn gàng và có đeo biển ghi rõ họ tên và chức danh
- Thực hiện đúng các quy chế dược, tự nguyện tuân thủ đạo đức hành nghề dược
- Tham gia vào các lớp đào tạo cập nhật và pháp luật y tế

b/ Đối với người quản lý chuyên môn hoặc chủ cơ sở bán lẻ thuốc:

- Giám sát hoặc trực tiếp tham gia việc bán các thuốc kê đơn, tư vấn cho người mua
- Chịu trách nhiệm quản lý trực tiếp việc pha chế thuốc theo đơn tại nhà thuốc
- Kiểm soát chất lượng thuốc mua về, thuốc bảo quản tại nhà thuốc
- Thường xuyên cập nhật các kiến thức chuyên môn về dược và không ngừng nâng cao các dịch vụ cung ứng thuốc
- Đào tạo hướng dẫn các nhân viên tại cơ sở bán lẻ về chuyên môn về chuyên môn cũng như đạo đức hành nghề dược
- Theo dõi và thông báo cho các cơ quan y tế về tác dụng không mong muốn của thuốc phải có mặt trong toàn bộ thời gian hoạt động của cơ sở . Trường hợp người quản lý chuyên môn vắng mặt phải ủy quyền cho người có chứng chỉ hành nghề dược phù hợp để chịu trách nhiệm chuyên môn theo quy định

c/ Các hoạt động thuốc bị khiếu nại hoặc thu hồi

- Phải có hệ thống lưu giữ các thông tin, thông báo về thuốc khiếu nại, thuốc không được phép lưu hành, thuốc phải thu hồi
- Có thông báo thu hồi cho khách hàng đối với các thuốc thuộc danh mục thuốc kê đơn. Biệt trừ các thuốc thu hồi để chờ xử lý
- Có hồ sơ ghi rõ về việc khiếu nại và biện pháp giải quyết cho người mua về khiếu nại hoặc thu hồi thuốc
- Đối với thuốc cần hủy phải chuyển cho cơ sở có chức năng xử lý chất thải để theo quy định
- Có báo cáo các cấp quy định

6. Danh mục thuốc đang kinh doanh tại nhà thuốc

6.1 MIDASOL



- Hoạt chất : Methylene 20mg
 - o Bromo camphor 20mg
 - o Tá dược vừa đủ 1 viên
- Chỉ định
 - Điều trị hỗ trợ trong tình trạng viêm, đau trong trường hợp nhiễm trùng đường tiểu dưới tái phát không có biến chứng.
- Chống chỉ định
 - Quá mẫn cảm với bất kì thành phần nào của thuốc
 - Trẻ em dưới 15 tuổi
 - Người bị suy thận
 - Phụ nữ có thai và cho con bú
 - Người thiếu hụt glucose-6-phosphat dehydrogenase

6.2 METHYLPREDNISOLONE viên nén



- Hoạt chất :
 - o Methylprednisolone 16mg
 - o Tá dược vừa đủ 1 viên nén
- Chỉ định:
 - o Kháng viêm trong các trường hợp: Viêm khớp dạng thấp, luput ban đỏ toàn thân, viêm động mạch thái dương, viêm quanh động mạch nút, bệnh sarcoid, hen phế quản, viêm loét đại tràng.
 - o Ức chế miễn dịch: Thiếu máu tan huyết, giảm bạch cầu hạt, ung thư bạch cầu cấp, ulympho, ung thư vú, ung thư tuyến tiền liệt giai đoạn cuối.

- o Dị ứng gồm cả phản vệ.
- Chống chỉ định:
 - Quá mẫn cảm với các glucocorticoid.
 - Nhiễm khuẩn nặng, trừ sốc nhiễm khuẩn và lao màng não.
 - Nhiễm trùng da do virus, nấm hoặc lao.
 - Đang dùng vaccin virus sống.

6.3 PHOSPHALUGEL



- Hoạt chất : Colloidal aluminium phosphate gel 20% 12,380g
- Chỉ định:
 - + Thuốc kháng axit, làm giảm độ axit của dạ dày
 - + Điều trị cơn đau, bỏng rát và tình trạng khó chịu do axit gây ra ở dạ dày hoặc thực quản
- Chống chỉ định
 - + Quá mẫn cảm với thuốc
- Bệnh thận nặng

6.4 MEPRAZ



- Thành phần: Omeprazole 20 mg.

[Luanvan24.com](http://luanvan24.com) – Chuyên nhận làm báo cáo thực tập, luận văn, tiểu luận, asm, spss

- **Chỉ định:**
 - +Diệt *Helicobacter pylori* (phối hợp với kháng sinh).
 - +Điều trị hội chứng Zollinger – Ellison.
 - + Trào ngược dịch dạ dày – thực quản, bao gồm cả bệnh thực quản Barrett.
 - + Dự phòng loét dạ dày – tá tràng liên quan đến NSAIDs.
 - + Điều trị loét dạ dày – tá tràng lành tính.
- **Chống chỉ định:** mẫn cảm với omeprazole.

6.5 LORATADIN



- Hoạt chất : Loratadine 10mg
- Chỉ định:
 - + Viêm mũi dị ứng
 - + Nổi mề đay mãn tính
- Chống chỉ định
 - + Mẫn cảm

▪ + Trẻ em < 12 tuổi

6.6 SORBITOL



- Hoạt chất : Sorbitol 5g

- Chỉ định:

[Luanvan24.com](http://luanvan24.com) – Chuyên nhận làm báo cáo thực tập, luận văn, tiểu luận, asm, spss

- + Điều trị chứng táo bón
- + Điều trị phụ trợ chứng khó tiêu

- Chống chỉ định

- + Viêm đại tràng mãn tính(viêm loét đại tràng, bệnh Crohn..)
- + Hội chứng tắc hay bán tắc ruột, đau bụng chưa rõ nguyên nhân
- + Tắc mật
- + Không dung nạp fructose di truyền(bệnh chuyển hóa hiếm gặp)

6.7 PANADOL EXTRA



- Thành phần:
Paracetamol 500mg
Caffeine 65mg
- Chỉ định:
Đau nhẹ và vừa và hạ sốt bao gồm: đau đầu, đau nửa đầu, đau cơ, đau bụng kinh, đau họng, đau cơ xương, sốt và đau sau tiêm vaccin, đau sau nhổ răng, đau răng, đau do viêm xương khớp.
- Chống chỉ định:
Suy gan

6.8 VASTAREL 20mg



- Hoạt chất : Trimetazidine dihydrochloride 20mg
- Chỉ định
 - Thuốc sử dụng cho người lớn và kết hợp với các thuốc khác để trị bệnh đau thắt ngực
- CHỐNG CHỈ ĐỊNH
 - + Mắc bệnh Parkinson
 - + Các vấn đề nghiêm trọng về thận

6.9 CALCIUM CORBIÈRE



- Thành phần:
 - Calcium glucoheptonate 1,1 g
 - Acide ascorbique (vitamine C) 0,1 g
 - Nicotinamide (vitamine PP) 0,050 g
 - Acide phosphoreux 0,04 g
- Chỉ định:

Tình trạng thiếu canxi: chứng còi xương.

Các trường hợp có nhu cầu canxi cao.

Bổ sung canxi trong điều trị loãng xương, mất canxi ở người lớn tuổi, phòng ngừa sự giảm khoáng hóa xương ở giai đoạn tiền và hậu mãn kinh, dùng corticoid. Dùng điều trị triệu chứng suy nhược chức năng.

- Chống chỉ định: Tăng calci máu, bệnh sỏi calci. Mẫn cảm với vitamine

6.10 DIPOLAC- G



<u>Hoạt chất</u>	Betamethasone dipropionate	9,6mg
	Gentamicin(dưới dạng sulfate)	15mg
	Clotrimazole	150mg

Chỉ định

- + Dùng để điều trị các tổn thương ngoài da, các bệnh nấm da gây ra do dị ứng
- + Nấm kẽ tay chân
- + Nấm móng và viêm quanh móng do Candida albicans
- + Bệnh vẩy nến
- + Viêm da do côn trùng cắn

Chống chỉ định

- + Quá mẫn cảm với thuốc
- + Không dùng cho phụ nữ có thai và cho con bú
- + Không dùng cho bệnh nhân bị viêm da do lao

7. Phân loại thuốc theo nhóm điều trị:

- Sắp xếp theo nhóm tác động điều trị: cảm cúm, trị ho, trị đau dạ dày – tá tràng, thuốc kháng sinh, thuốc tránh thai, thuốc say tàu xe, thuốc trị nhứt mỗi,...
- Hàng chờ xử lý: xếp vào khu riêng, có nhãn “ hàng chờ xử lý”.
- Bảo quản: định kỳ kiểm tra hạn dùng, số lượng, chất lượng thuốc.
Kiểm tra bằng cảm quan.
- Sắp xếp thuốc theo nguyên tắc FIFO: hàng sản xuất trước thì xuất trước, lô nhập trước xuất trước.
- Khi bán lẻ: bán hết hộp đã mở trước, mở hộp nguyên sau.
- Chống đổ vỡ: nặng xếp dưới, nhẹ để phía trên.
- Hàng dễ vỡ để trong, không xếp chồng lên nhau.
- Bảo quản thuốc: thuốc trước khi nhập về nhà thuốc (gồm mua và hàng trả về) phải được kiểm soát 100%, tránh nhập hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc, xuất xứ.
- Thuốc lưu lại nhà thuốc: định kỳ kiểm soát tối thiểu 1 quý/lần, tránh để bị biến đổi chất lượng, hết hạn sử dụng.
- Kiểm tra bằng cảm quan chất lượng thuốc.
- Định kỳ hàng tháng phải kiểm tra sổ sách về số lượng tồn thực tế so với sổ sách hoặc trên phần mềm.
- Đối với lưu hành tại nhà thuốc:
 - + Ghi sổ kiểm soát chất lượng thuốc định kỳ, mô tả chất lượng cảm quan chi tiết nội dung kiểm soát.
 - + Cột “ghi chú” ghi những thông tin lưu ý về thuốc, bao gồm hàng sắp hết, hàng cận date để dàng hơn từ đó ta có thể dự trù mặt hàng cần mua, loại bỏ những mặt hàng không đủ yêu cầu.
 - + Quản lý thuốc theo nhóm dược lý, hoạt chất, nước sản xuất, lô sản xuất, ngày nhập, hạn sử dụng, nhà cung cấp, hàm lượng, cách dung, định giá bán cho từng loại mặt hàng không đủ yêu cầu.
 - + Lập và quản lý các hóa đơn nhập, hóa đơn xuất. quản lý thông tin nhà thuốc cung cấp, xuất nhập và điều chỉnh nhập, xuất hàng. Quản lý công việc bán, xử lý đơn hàng của khách hàng và nhà cung cấp nhanh chóng, chính xác và hiệu quả.

- + Quản lý chặt chẽ hàng xuất nhập tồn kho, thuốc quá hạn sử dụng, dược phẩm mua vào, doanh thu hàng bán, lợi nhuận.
- + Cung cấp các báo cáo nhanh, chính xác số lượng thuốc còn tồn theo loại thuốc, kho, lô sản xuất, quá hạn sử dụng. Báo cáo xuất-nhập tồn theo ngày/tháng/năm. Báo cáo doanh số và lợi nhuận theo ngày/tháng/năm.

7.1. Các nhóm thuốc, thực phẩm chức năng có tại nhà thuốc:

+ Thuốc đái tháo đường:

STT	TÊN THUỐC	DẠNG BAO CHẾ
1	Glucophar850g	viên nén
2	Metformin 850	viên nén
3	Glucobay100	viên nén
4	Clazic	viên nén
5	Glucofine	viên nén bao phim

+ Thuốc giảm đau hạ sốt:

STT	TÊN THUỐC	DẠNG BAO CHẾ
1	Paracetamol	viên nén
2	Efferagan	sủi
3	Hapacol 150 trẻ em	bột sủi
4	Diclofenac	viên nén
5	Ibuprofen 200mg	viên nén

+ Thuốc dung ngoài:

STT	TÊN THUỐC	DẠNG BAO CHẾ
1	Phernergan	kem bôi,

2	Dipolac	kem bôi,
3	Ticarlox	kem bôi,
4	Oxy già	nước sát khuẩn,
5	Trangala	hỗn dịch .

+ Thuốc huyết áp – tim mạch:

STT	TÊN THUỐC	DẠNG BAO CHẾ
1	Amlodipine	viên nén
2	Captopril	viên nén
3	Adalat	viên ngậm dưới lưỡi
4	Nifedipin 10mg	viên nén
5	Losartan 25	viên nén

+ Vitamin :

STT	TÊN THUỐC	DẠNG BAO CHẾ
1	Enat 400 –	dạng viên nang mềm
2	Fazincol –	viên nén
3	Vitamin C1000	viên sủi
4	Magie B6	viên nén
5	3B viên	nang mềm

+ Thuốc tiêu hóa:

STT	TÊN THUỐC	DẠNG BAO CHẾ
-----	-----------	--------------

1	Sorbitol	bột
2	Xitrina	Cốm
3	Lactomin	bột men
4	Enterogeminal	hỗn dịch men uống
5	Berberin mộc châu	viên nén.

+ Thuốc kháng dị ứng:

STT	TÊN THUỐC	DẠNG BAO CHẾ
1	Chlopherramin 4mg	viên nén,
2	Loratadin 10mg	viên nén,
3	Clarytine	viên nén,
4	Lorastad	si rô,
5	Fexodenadin 60mg	viên nén.

+ Kháng viêm:

STT	TÊN THUỐC	DẠNG BAO CHẾ
1	Prednisolone 5	viên nén,
2	Methylprednisolone 4	viên nén,
3	Methylprednisolone 16,	viên nén
4	Alpha-chymotripsin	viên ngậm dưới lưỡi,
5	Celecoxib	viên nén.

+ Mỹ phẩm:

STT	TÊN THUỐC	DẠNG BAO CHẾ
1	Happy Event lotion	dạng kem bôi.
2	Dercuma	dạng kem bôi.
3	Kem nghệ thái dương	dạng kem bôi.
4	Cetaphil cleaner	dạng hỗn dịch rửa mặt.
5	Kem chống nắng Sunplay	dạng sữa.

+ Thực phẩm chức năng:

STT	TÊN THUỐC	DẠNG BAO CHẾ
1	Khang Tuệ Nhi	dạng si-rô cho trẻ em.
2	Thiên môn bổ phổi	dạng nước
3	Hoạt huyết dưỡng não	dạng viên nén bao đường
4	Plurivica	dạng cốm có đường
5	Phong tê thấp	dạng viên hoàn nhỏ.

\



+ **Vật tư y tế:**

Bông thấm nước

Bang keo cá nhân

Bang thun

Gạc vải

Bang cuộn lưới

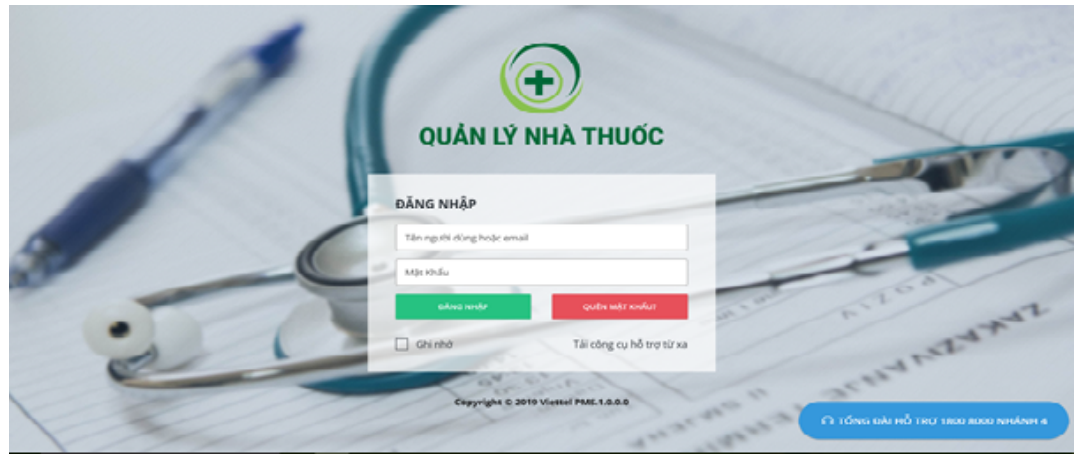
Găng tay cao su

Khẩu trang y tế

Dụng cụ kế hoạch hóa gia đình

7.2. Phần mềm sử dụng hỗ trợ quản lý nhà thuốc GPP

Phần mềm được sử dụng tại nhà thuốc GPP là phần mềm XPharma PMS1.0.0.0



Phần mềm được thiết lập để quản lý theo 5 bước :

Bước 1: Quản lý danh mục (khai báo nhà cung cấp, dạng thuốc, bệnh nhân)

Bước 2: Quản lý kho (nhập tồn, kiểm kho, xuất hủy, xuất trả, tất cả thông tin liên quan đến thuốc kể cả hạn dùng)

Bước 3: Cấu hình giá (Giá nhập VAT, giá bán, giảm giá bán)

Bước 4: Bán hàng

Bước 5: Báo cáo

Chính nhờ công năng của phần mềm đã giúp cho việc quản lý tại nhà thuốc dễ dàng hơn tránh các tình trạng ứ đọng hàng hóa, theo dõi các nhà cung cấp theo quy trình mua-bán, lọc tìm thuốc hiện có tại nhà thuốc, lọc tìm thuốc danh mục thuốc kiểm soát đặc biệt có tại nhà thuốc, phân loại thuốc , mỹ phẩm theo số đăng ký và chỉ ra được nơi kệ, tủ đang để loại thuốc.

- Vai trò và hiệu quả phần mềm quản lý nhà thuốc:

Hiện tại nhà thuốc THIÊN PHÁT 4 đang sử dụng phần mềm nhà thuốc của XPharma.

Qua quá trình thực tập tại nhà thuốc tôi học hỏi được cách sử dụng phần mềm như: cách nhập thuốc vào, thuốc tồn và cách thức xác nhận khi có khách hàng mua thuốc. Cách quản lý và sử dụng phần mềm để hỗ trợ cho việc kinh doanh của nhà thuốc nhằm mục đích tăng hiệu quả công việc: tiết kiệm thời gian, rõ ràng và chính xác.

Để theo dõi số lượng, chất lượng thuốc nhà thuốc có sổ sách theo dõi, quản lý thuốc, việc mua thuốc, bán thuốc tồn trữ, số lô, hạn dùng, nguồn gốc

thuốc và các thông tin liên quan được nhân viên trực tiếp đứng quầy ghi chép và kiểm tra hằng ngày.

Bảo quản thuốc trong nhà thuốc ở nhiệt độ 20-25 °C tùy vào từng loại thuốc mà có cách bảo quản khác nhau.

FIFO: các lô thuốc đầu tiên nhập trước sẽ được xuất trước

8. Hoạt động hướng dẫn sử dụng thuốc:

8.1. Bán thuốc không kê đơn:

- Tiếp đón chào hỏi khách hàng.
- Đặt câu hỏi để tìm hiểu thông tin cụ thể về nhu cầu mua thuốc của khách hàng.

Các câu hỏi ví dụ:

- + Trường hợp 1: khách hàng hỏi mua một loại thuốc cụ thể:

Thuốc mua để chữa bệnh có triệu chứng là gì ?

Đối tượng mua thuốc cho ai sử dụng? (giới tính, tuổi, tình trạng sức khỏe hiện tại, có đang mắc bệnh mắc kèm nào phải dùng thuốc không?)

Trước kia đã dùng thuốc này điều trị bệnh có hiệu quả như thế nào ?

Sau đó, xác định việc mua thuốc để điều trị bệnh của bệnh nhân là đúng hay không đúng.

Và hướng dẫn cách sử dụng.

- + Trường hợp 2: khách hàng đến hỏi mua thuốc và cần tư vấn từ nhà thuốc.

Biểu hiện, triệu chứng là gì?

Đối tượng sử dụng thuốc? (giới tính, tuổi tác, tình trạng sức khỏe hiện tại, có đang mắc bệnh nào phải uống thuốc không?)

- Tư vấn đưa ra lời khuyên cho bệnh nhân với từng trường hợp khác nhau. Trường hợp cần thiết nên khuyên bệnh nhân đến khám và mua thuốc theo đơn của bác sỹ.

Trao đổi, tư vấn chế độ dinh dưỡng phù hợp trong thời gian sử dụng thuốc.

Cung cấp thông tin về thuốc để khách hàng có thể lựa chọn phù hợp (về giá cả, công ty,...)

- Lấy thuốc khách hàng đã chọn.
- Cho vào bì, bao có ghi kèm rõ ràng về liều dùng, cách dùng, thời gian dùng.

Nếu các loại thuốc có vỉ thì chỉ cần ghi liều và cách sử dụng cho khách hàng.

Nếu thuốc viên lẻ: bỏ bao bì, cung cấp thêm thông tin về thuốc cho khách hàng và kèm theo liều, cách sử dụng và thời gian sử dụng.

- Hướng dẫn: dặn dò khách hàng phải báo ngay cho dược sỹ, bác sỹ khi có phản ứng phụ có hại khi sử dụng thuốc, hoặc phải đến ngay cơ sở y tế gần nhất để khám và điều trị kịp thời.

- Thu tiền, giao thuốc
- Cảm ơn.
- Các trường điển hình:
 - o **Tình huống 1:** Bệnh nhân nữ, muốn mua thuốc ngừa thai khẩn cấp
Chị nhân viên đã hỏi bệnh nhân kinh nguyệt bệnh nhân có đều hay không?
Có đang sử dụng 1 biện pháp tránh thai nào khác hay không?
👉 Bệnh nhân được bán 1 viên Postinor. Dặn dò uống càng sớm càng tốt, thuốc có tác dụng trong vòng 72 h.
 - o **Tình huống 2:** Bệnh nhân là trẻ em, 12 tháng tuổi, tiêu chảy
Chị nhân viên trao đổi với mẹ bé: hỏi số lần đi tiêu chảy trong ngày của bé.
Tính chất phân. Bé có kèm sốt, hay nôn ói hay không. Gia đình có mới đổi sữa cho bé hay không? Tất cả mọi thứ đều bình thường. Bé đi tiêu chảy 2 lần/ ngày, không sốt, không nôn ói. Gia đình không đổi sữa cho bé.
👉 Bệnh nhân được cho dùng 2 loại thuốc là Smecta và Enterogemina. Ngày uống 2 lần, Smecta mỗi lần 1 gói và Enterogemina lần 1 ống. Dùng trong 2 ngày. Theo dõi số lần đi tiêu chảy có bớt hay dứt hẳn không. Nếu bé sốt, nôn ói gia đình nên cho nhập viện

8.2. Bán thuốc theo đơn:

- Kiểm tra lại tính hợp lệ của đơn thuốc.
- Lựa chọn thuốc
- Lấy thuốc
- Hướng dẫn sử dụng thuốc theo đơn bác sỹ.
- Ghi thông tin cần thiết vào sổ khi bán thuốc gây nghiện, hướng tâm thần.
- Thu tiền, giao thuốc
- Cảm ơn

9. Hoạt động hướng dẫn sử dụng thuốc kê đơn

Toa thuốc 1

Họ và tên: Nguyễn Hà Linh Năm sinh: 1985 Nữ

Địa chỉ: F7/20, Quốc lộ 1, Quận Bình Tân

Chẩn đoán: Bệnh đau đầu, nghẹt mũi, ho đờm.

Thuốc điều trị: Liều 05 ngày

Methylprednisolone 4mg	x 2 viên/ngày	10 viên
B complete	x 2 viên/ngày	10 viên
Cefuroxime 500mg	x 2 viên/ngày	10 viên
Ameflu	x 2 viên/ngày	10 viên

Hướng dẫn:

- Uống thuốc đúng toa, đúng liều, đúng giờ
- Ăn uống nhiều đạm, trái cây như cam, quýt..
- Hạn chế dầu mỡ, đồ chiên, xào

Phân tích:

Tình trạng bệnh nhân : bệnh nhân đau cả đầu, nhức mình, nghẹt mũi, khó thở có đờm

Methylprednisolone là thuốc chữa nhiều bệnh ở đây ta dùng để kháng viêm, thuốc có ảnh hưởng đến dạ dày do đó cần uống sau khi ăn.

B complete là thuốc bổ tổng hợp nhóm B dùng để tăng cường sức đề kháng cho cơ thể.

Cefuroxime là kháng sinh có phổ kháng khuẩn rộng dùng để chữa viêm hô hấp, da, vết thương,..

Ameflu là thuốc được chỉ định làm giảm các triệu chứng cảm lạnh, cảm cúm không dùng cho bệnh nhân có bệnh mạch vành, cao huyết áp nặng, thiếu hụt G6DP, suy gan nặng, không dùng cho bệnh nhân dưới 6 tuổi

4 thuốc trên phối hợp với nhau sẽ làm tăng tác dụng trị liệu của mỗi thuốc, giúp bệnh nhân mau khỏi bệnh.

Toa thuốc 2

Họ và tên: Nguyễn Văn An

Năm sinh: 1990 Nam

Địa chỉ: 12F, Quốc lộ 1, Quận Bình Tân

Chẩn đoán: Viêm hô hấp trên.

Thuốc điều trị: Liều 05 ngày

Klametin 1g	1 viên x 2 lần/ngày	10 viên
Loratadin 10g	1 viên x 2 lần/ngày	10 viên
Ambrosol 30mg	1 viên x 2 lần/ngày	10 viên
Prednisolon 5mg	1 viên x 2 lần/ngày	10 viên

Hướng dẫn:

- Uống thuốc đúng toa, đúng liều, đúng giờ
- Ăn uống nhiều đạm, trái cây như cam, quýt..
- Hạn chế dầu mỡ, đồ chiên, xào

Phân tích

Bệnh nhân nuốt khó có đờm nhiều, ngứa cổ, nuốt hơi đau

Klametin là kháng sinh trị viêm đường hô hấp

Loratadin trị viêm mũi dị ứng

Ambrosol là thuốc tan đờm

Prednisolon là thuốc kháng viêm

Bốn loại này hỗ trợ lẫn nhau giúp bệnh nhân mau khỏi bệnh

Toa thuốc 3

Họ và tên: Trần Văn Tuấn Năm sinh: 1965 Nam
Địa chỉ: 251/12, Quốc lộ 1, Quận Bình Tân
Chẩn đoán: Viêm dạ dày.
Thuốc điều trị: Liều 07 ngày

Omeprazol 40mg	1viên x 1 lần/ngày	7 viên
Spasmaverine 40mg	1viên x 3 lần/ngày	21 viên
Dogmatil 50mg	1viên x 2 lần/ngày	14 viên
3B	1viên x 3 lần/ngày	21 viên

Hướng dẫn:

- Uống thuốc đúng toa, đúng liều, đúng giờ
- Cữ rượu, bia, các chất kích thích

Phân tích

Bệnh nhân có triệu chứng khó tiêu, đầy hơi, ăn uống kém, thường ợ chua, đau vùng thượng vị.

Omeprazol trị trào ngược dạ dày thực quản

Spasmaverine là thuốc giảm co thắt cơ trơn

Dogmatil dùng để an thần, bao tử

3B là thuốc bổ tổng hợp nhóm B

Bốn loại này hỗ trợ lẫn nhau giúp bệnh nhân mau khỏi bệnh

Toa thuốc 4

Họ và tên: Nguyễn Thị Lụa Năm sinh: 1953 Nữ
Địa chỉ: 547/18, Tỉnh Lộ 10, Quận Bình Tân
Chẩn đoán: Ho, cảm.
Thuốc điều trị: Liều 05 ngày

Augmentin 625	1viên x 2 lần/ngày	10 viên
Paracetamol	1viên x 2 lần/ngày	10 viên
Prednisolon 5g	2viên x 1 lần/ngày	20 viên
Neocodion	1viên x 2 lần/ngày	10 viên

Hướng dẫn:

- Uống thuốc đúng toa, đúng liều, đúng giờ
- Ăn thức ăn nhẹ, dễ tiêu, không uống nước đá, giữ ấm cơ thể.

Phân tích

Augmentin 625 là kháng sinh chữa nhiều bệnh Gram – và Gram +

Paracetamol giảm đau hạ sốt

Prednisolon là thuốc kháng viêm

Neocodion trị ho khan dành cho người lớn

Bốn loại này hỗ trợ lẫn nhau giúp bệnh nhân mau khỏi bệnh

Toa thuốc 5

Họ và tên: Nguyễn Thị Lua

Năm sinh: 1968 Nữ

Địa chỉ: 116 Tỉnh Lộ 10, Quận Bình Tân

Chẩn đoán: Rối loạn tiền đình.

Thuốc điều trị: Liều 05 ngày

Tanganil 500mg

1 viên x 2 lần/ngày

Betaserc 16mg

1 viên x 2 lần/ngày

Magne B6

1 viên x 2 lần/ngày

Hướng dẫn:

- Uống thuốc đúng toa, đúng liều, đúng giờ
- Ăn ngủ đủ, đúng giờ, không thức khuya.

Phân tích

Bệnh nhân có triệu chứng chóng mặt say sẩm, mất ngủ

Tanganil trị chóng mặt

Betaserc trị chóng mặt, ù tay, buồn nôn

Magne B6 trị triệu chứng thiếu vitamin B riêng biệt hay kết hợp

Ba loại này hỗ trợ lẫn nhau giúp bệnh nhân mau khỏi bệnh

Phần III : Kết luận

Để hoàn thành được bài báo cáo thực tập này một lần nữa em gửi lời cảm ơn đến Quý Thầy Cô và các anh chị tại Nhà Thuốc đã tận tình giúp đỡ và truyền đạt những kinh nghiệm quý báu cho em. Trong quá trình, hoàn thành bài báo cáo sẽ còn có những thiếu sót cần được chỉnh sửa và khắc phục. Kính mong quý Thầy Cô và các anh chị góp ý và giúp em để bài báo cáo được hoàn chỉnh hơn.

Theo đây em cũng có một vài nhận xét cũng như ý kiến đóng góp trong thời gian thực tập như sau:

1. Các nhóm thuốc/loại thuốc được bán ra nhiều tại nhà thuốc:
Thuốc điều trị cảm cúm, ho sổ mũi, thuốc điều trị viêm loét dạ dày – tá tràng, thuốc hỗ trợ tiêu hóa, thuốc điều trị đau nhứt.
Giải thích: vì thời tiết thay đổi, gần đây bắt đầu mưa nhiều, với môi trường khói bụi hiện nay không tránh khỏi những cảm giác mệt mỏi, stress gây đau dạ dày, viêm hô hấp. Người già, trẻ em cơ thể nhạy cảm dễ bị ảnh hưởng bởi thời tiết. Người lớn làm việc kèm theo thời tiết thay đổi dẫn đến cơ thể mệt mỏi, đau nhứt.
2. Tình hình bán thuốc kê đơn tại nhà thuốc: ít khách hàng mua thuốc theo đơn.

Orokin 500	10 viên
sáng 1 viên – chiều 1 viên, sau ăn	
Augmentin 625mg	10 viên
Sáng 1 viên – chiều 1 viên, sau ăn	
Brotilase	20 viên
Sáng 2 viên – chiều 2 viên, sau ăn	
SP Ambroxol 30mg	20 viên
Sáng 2 viên – chiều 2 viên, sau ăn	
Efferagan 500mg (dạng sủi)	4 viên
Sáng 1 viên – chiều 1 viên, sau ăn.	
3. Tình hình mua bán, sử dụng dược phẩm chức năng, mỹ phẩm:
 - Đa số các khách hàng mua các loại thực phẩm chức năng hỗ trợ gan, xương, dưỡng não và thực phẩm bổ phổi, kích thích hệ tiêu hóa cho trẻ em.
 - Mỹ phẩm là các loại kem trị mụn, trắng da, các loại kem làm mờ sẹo, sữa rửa mặt.
4. Các hình thức quảng cáo thuốc tại nhà thuốc:
 - Dán decal trên tủ bán thuốc lẻ để khách hàng dễ nhận thấy được tại nhà thuốc có bán loại thuốc trên bảng dán quảng cáo.
 - Các tủ nhỏ bằng kính có thể nhìn thấy hộp thuốc bên trong để quảng cáo.
5. Tư vấn:
 - Dược sỹ trao đổi thông tin với khách hàng bằng cách hỏi han, đưa ra các lựa chọn phù hợp với nhu cầu về bệnh, về giá cả, về công ty mà bệnh nhân cảm thấy phù hợp,...
6. Bán thuốc:

- Bán thuốc theo nhu cầu của bệnh nhân (đã cân nhắc có phù hợp với triệu chứng của bệnh nhân).
- Hướng dẫn bệnh nhân sử dụng thuốc an toàn, hợp lý theo toa bác sỹ hoặc không theo toa (chia liều, thời gian sử dụng).

Nhìn tổng quan việc thực hiện các quy trình tại nhà thuốc THIÊN PHÁT 4 đều tương đối tốt tuy nhiên, em xin có một đề xuất trong quá trình bán thuốc bên cạnh việc căn dặn bệnh nhân thực hiện việc uống thuốc theo chỉ dẫn của Dược sỹ, nếu có thể được nên cung cấp thêm tờ thông tin sức khỏe cho bệnh nhân, tùy theo dạng bệnh mà chúng ta sẽ có những thông tin cụ thể. Ví dụ: nếu trong trường hợp bệnh nhân bệnh viêm hô hấp trên- ngoài các thông tin về thuốc uống như thế nào, nhà thuốc có thể gửi thêm một phiếu thông tin đi kèm về cách súc miệng, rửa mũi, và giữ cho hệ hô hấp sạch sẽ như thế nào, cũng như tránh những tiếp xúc có thể lây bệnh cho người nhà bệnh nhân. Em nghĩ có thêm những thông tin trên thì một cách nào đó giúp họ bảo vệ cho mình, cho gia đình và cộng đồng. Đồng thời cũng nâng cao ý thức phòng bệnh cho bệnh nhân và cho người nhà bệnh nhân.

Trên đây là những ý kiến đóng góp của em trong quá trình tham gia thực tế tại nhà thuốc, em xin chân thành cảm ơn

TÀI LIỆU THAM KHẢO

A.Tài liệu tham khảo là văn bản pháp luật

1. Chính phủ. Điều kiện cấp giấy chứng nhận đầy đủ điều kiện kinh doanh thuốc. Điều 7 mục 1 của *Nghị định số 102/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Thủ Tướng*.
2. Quốc Hội. Điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề Dược. Điều 13 Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06 tháng 04 năm 2016 của *Chủ tịch Quốc Hội*.
3. Bộ Y Tế. Tiêu chuẩn thực hành tốt nhà thuốc GPP. Phụ lục I-1a TT 02/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 01 năm 2018 của *Bộ Trưởng Bộ Y Tế*.
4. Bộ Y Tế. Yêu cầu đối với người bán lẻ trong ngành nghề Dược. Phụ lục I-1a TT 02/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 01 năm 2018 của *Bộ Trưởng Bộ Y Tế*.

B.Tài liệu tham khảo từ internet

1. Trịnh Thế Anh. 13/05/2016. “ Học là con đường ngắn nhất để thành công”. Địa chỉ truy cập: <http://trinhtheanh.com/hoc-la-con-duong-ngan-nhat-de-thanh-cong>

NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....